CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02

Số: ..... CT/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Lai Châu, ngày 18 tháng 04 năm 2017

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2016		
			KH (đ/c)	TH	Tỷ lệ %
A	**Kế hoạch SXKD**				
I	**Tổng giá trị SXKD**	**10^3đ**	**0**	**4.332.553**	
	Giá trị xây lắp	*10^3đ*	*0*	*-258.689*	
	Giá trị ngoài xây lắp và KD khác	*10^3đ*	*0*	*4.591.242*	
II	**Tổng doanh thu**	**10^3đ**	**6.106.497**	**4.885.971**	**80,01**
III	**Lao động và tiền lương**				
-	*Tổng số CBCNV*	***Người***	*19*	*19*	
-	*Tiền lương bq CBCNV/tháng/người*	***10^3đ***	*10.605*	*9.338.161*	*88,05*
IV	**Các khoản nộp Nhà nước**	**10^3đ**	**610.650**	**3.019.933**	**494,54**
V	**Lợi nhuận**	**10^3đ**	**-1.500.000**	**-343.638**	**22,9**
B	**Giá trị đầu tư**	**10^3đ**	**125.321.261**	**65.662.663**	**52,4**
C	**Giá trị giải ngân**	**10^3đ**	**87.779.294**	**40.693.000**	**46,36**
D	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**10^3đ**	**4.025.924**	**3.269.076**	**81,20**
E	**Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ**	**10^3đ**	**0**	**0**	

Điều 2: Thông qua báo cáo tình hình thực hiện đầu tư DA thủy điện Nậm Thi 2.

1. Tình hình thực hiện đầu tư dự án đến hết quý I/2017:

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	TMĐT (ĐC)	Lũy kế đến 31/03/2017	Tỷ lệ %
A	**Giá trị TMĐT điều chỉnh (2016)**	**10^3đ**	**263.166.843**		
-	Giá trị trước thuế	10^3đ	241.896.390		
-	Thuế VAT	10^3đ	21.270.450		
B	**Phân bổ vốn theo TMĐT**	**10^3đ**	**241.896.390**		
-	Vốn dự kiến vay NH (70%)	10^3đ	169.327.473		
-	Vốn tự có của CĐT (30%)	10^3đ	72.568.917		
C	**Giá trị đầu tư**	**10^3đ**	**263.166.843**	**120.689.718**	**45,86**
-	*Chi phí tư vấn và khảo sát*	*10^3đ*	*16.682.863*	*11.193.433*	*67,09*
-	*Chi phí quản lý dự án*	*10^3đ*	*7.918.727*	*7.774.514*	*98,18*
-	*Chi phí đền bù GPMB*	*10^3đ*	*7.977.000*	*6.825.843*	*85,57*
-	*Chi phí xây dựng*	*10^3đ*	*121.230.927*	*77.788.690*	*64,16*
-	*Chi phí thiết bị*	*10^3đ*	*78.863.645*	*9.333.814*	*11,83*
-	*Chi phí lãi vay*	*10^3đ*	*12.343.048*	*3.182.141*	*25,78*
-	*Chi phí khác*	*10^3đ*	*8.423.409*	*4.591.283*	*54,50*
-	*Chi phí dự phòng*	*10^3đ*	*9.727.226*		
D	**Giá trị giải ngân thanh toán**	**1+2**	**241.896.390**	**68.483.835**	**28,31**
1	*Vốn vay ngân hàng*	*10^3đ*	*169.327.473*	*39.849.332*	*23,53*
2	*Vốn tự có của Chủ đầu tư*	*10^3đ*	*72.568.917*	*28.634.503*	*39,46*

2. Kế hoạch thực hiện đến khi hoàn thành dự án:

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
A	**Giá trị đầu tư**	**10^3đ**	**136.637.551**	
-	*Chi phí tư vấn và khảo sát*	*10^3đ*	*386.000*	
-	*Chi phí quản lý dự án*	*10^3đ*	*4.535.294*	
-	*Chi phí đền bù GPMB*	*10^3đ*	*1.851.157*	
-	*Chi phí xây dựng*	*10^3đ*	*43.442.237*	
-	*Chi phí thiết bị*	*10^3đ*	*69.529.831*	

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
-	*Chi phí lãi vay*	*10^3đ*	*9.160.906*	
-	*Chi phí khác*	*10^3đ*	*7.732.126*	
-	*Chi phí dự phòng*	*10^3đ*	*9.727.226*	
E	**Số vốn cần có để tiếp tục đầu tư**	**1+2**	**173.412.555**	
1	*Vốn vay ngân hàng*	*10^3đ*	*129.478.141*	
2	*Vốn tự có của Chủ đầu tư*	*10^3đ*	*43.934.414*	

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận.

- Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC số: 875/2017/BC.KTTC-AASC.KT5 ngày 25 tháng 03 năm 2017 như sau:

* Tổng tài sản tính đến 31/12/2016: **109.151.493.972** đồng.
+ Tài sản ngắn hạn: 58.132.749.724 đồng.
+ Tài sản dài hạn: 51.018.744.248 đồng.
* Tổng nguồn vốn tính đến 31/12/2016: **109.151.493.972** đồng.
+ Nợ phải trả: 53.131.991.065 đồng.
+ Vốn chủ sở hữu: 56.019.502.907 đồng.

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, trên cơ sở thống nhất với BKS, lựa chọn trong số 2 công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý:
(1) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
(2) Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;
Trong trường hợp không thỏa thuận được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, hoặc các công ty kiểm toán nêu trên bị loại khỏi danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, ... kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, trên cơ sở thống nhất với BKS, lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Báo cáo phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016:

- Phương án phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 31/12/2016(lỗ): - 343.638.233 đồng

Do Công ty đang thực hiện đầu tư chưa hoàn thành dự án đưa vào vận hành phát điện nên chưa có lợi nhuận, lợi nhuận năm 2016 (-) vì vậy chưa có phân phối lợi nhuân và trích lập các quỹ của Công ty năm 2016.

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: **Phê duyệt kế hoạch năm 2017 như sau:**

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
A	**Tổng giá trị SXKD**	**10^3đ**	**(1.308.998)**
B	**Kế hoạch Tài chính**		
1	Doanh thu	10^3đ	6.193.545
2	Lợi nhuận	10^3đ	(5.212.016)
3	Các khoản nộp Nhà nước	10^3đ	(3.198.683)
C	**Kế hoạch đầu tư (I + II)**	**10^3đ**	**157.776.159**
I	**Dự án thủy điện Nậm Thi 1**	**10^3đ**	**13.042.138**
1	Chi phí tư vấn, khảo sát	10^3đ	5.396.627
2	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	10^3đ	7.645.511
II	**Dự án thủy điện Nậm Thi 2**	**10^3đ**	**144.734.021**
1	Chi phí tư vấn, khảo sát	10^3đ	760.000
2	Chi phí quản lý dự án	10^3đ	4.535.294
3	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	10^3đ	1.000.000
4	Chi phí xây dựng	10^3đ	68.878.870
5	Chi phí thiết bị	10^3đ	60.081.286
6	Chi phí lãi vay	10^3đ	9.478.571
D	**Kế hoạch giải ngân (C*70%)**	**10^3đ**	**110.443.311**
E	**Kế hoạch chi phí quản lý**	**10^3đ**	**4.426.710**
1	Chi phí tiền lương và BHXH	10^3đ	2.900.714
2	Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	10^3đ	327.905
3	Thuế và lệ phí	10^3đ	90.786
4	Các chi phí khác	10^3đ	1.107.305
F	**Lao động và tiền lương**		
-	Tổng số CBCNV	**Người**	19

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
-	Tiền lương bq CBCNV/tháng/người	10^3 đ	12.205

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua báo cáo kiểm toán soát xét tại thời điểm 14/04/2017

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán soát xét cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 14/4/2017 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC lập.

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Phương án tăng vốn điều lệ:

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

***2. Mệnh giá cổ phiếu:* 10.000 đồng/01cổ phiếu**

***3. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:* 10.840.000 *(Mười triệu, tám trăm bốn mươi nghìn)* cổ phiếu**

***4. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá):* 108.400.000.000 đồng (Một trăm linh tám tỷ, bốn trăm triệu đồng)**

5. Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ *(dưới 100 nhà đầu tư)*

6. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý II/2017 tăng vốn đợt 1: 60.000.000.000 đồng, Quý I - II/2018 tăng vốn đợt 2: 48.400.000.000 đồng.

Chi tiết theo Tờ trình số: 13 CT/HĐQT ngày 15 tháng 4 năm 2017 *(đính kèm Nghị quyết này)*

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2016, phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2017:

1/ Việc chi trả tiền thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT công ty năm 2016:

TT	Tiền lương, thù lao khoán trong năm	Số người	Thành tiền (VNĐ)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	02	24.000.000
2	Thành viên HĐQT	03	36.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	01	18.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	02	24.000.000
5	Thư ký	01	12.000.000
	Tổng cộng:		**114.000.000**

2/ Phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT Công ty năm 2017.

Năm 2017 Công ty chủ yếu triển khai đầu tư xây dựng dự án nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 và tiếp tục xúc tiến các công việc tiếp theo cho công tác đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi I, do vậy dựa trên chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch tiến độ của dự án xây dựng phương án chi trả thù lao như sau:

a) Hoàn thành đúng tiến độ và các chỉ tiêu kế hoạch của dự án:

- Mức thù lao đối với Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm là: 3.000.000đ/người/tháng
- Mức thù lao đối với Thành viên HĐQT, Trưởng BKS là : 2.000.000đ/người/tháng
- Mức thù lao đối với Thành viên BKS, thư ký HĐQT là: 1.500.000đ/người/tháng

b) Hoàn thành 80% tiến độ và các chỉ tiêu kế hoạch của dự án:

- Mức thù lao đối với Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm là: 2.000.000đ/người/tháng
- Mức thù lao đối với Thành viên HĐQT, Trưởng BKS là : 1.500.000đ/người/tháng
- Mức thù lao đối với Thành viên BKS, thư ký HĐQT là: 1.000.000đ/người/tháng

c) Hoàn thành <80% tiến độ và các chỉ tiêu kế hoạch của dự án:

- Mức thù lao đối với Chủ tịch kiêm nhiệm là: 1.500.000đ/người/tháng
- Mức thù lao đối với Thành viên HĐQT, Trưởng BKS là : 1.000.000đ/người/tháng
- Mức thù lao đối với Thành viên BKS, thư ký HĐQT là: 500.000đ/người/tháng

d) Khi dự án hoàn thành vượt tiến độ và các chỉ tiêu kế hoạch: Công ty sẽ trình Đại hội cổ đông phương án chi trả bổ xung mức thù lao trong năm và có kế hoạch khen thưởng cho Ban lãnh đạo Công ty.

Ghi chú:

- Điều kiện hưởng thù lao: Hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Phương thức thanh toán thù lao:

+ Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT được trả theo quý và hạch toán vào chi phí quản lý Công ty.

+ Cuối năm căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành kế hoạch tiến độ của dự án và các chỉ tiêu kế hoạch trong năm của Công ty để quyết toán mức chi trả thù lao cả năm.

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Báo cáo hoạt động và thẩm định của Bạn kiểm soát về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Tổng giám đốc Công ty năm 2016.

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10: Thông qua Báo cáo sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động:

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11: Thông qua báo cáo tình hình tổ chức nhân sự thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ nhiệm kỳ (2015-2020).

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12: Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sông Đà 7

ĐHĐCĐ thông qua việc Công ty Cổ phần Sông Đà 7 nhận chuyển nhượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02 thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 để sở hữu trên 25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02 mà không cần thực hiện chào mua công khai. *(Chi tiết theo Tờ trình số: 12/2017/TTr-HĐQT ngày 13/4/2017 đính kèm Nghị quyết này).*

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 13: Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung:

- Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017 *(chi tiết theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông ngày đính kèm Nghị quyết này).*

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 cho phù hợp với thực tế *(nếu có sự thay đổi)*

Biểu quyết nhất trí thông qua với .....cổ phần, đạt .....số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 14: Điều khoản thi hành

Các ông Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng chức năng nhiệm vụ hoạt động của mình, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 7.02.

Nơi nhận:
- *Như điều 14*
- *Các cổ đông*
- *Website Công ty*
- *Lưu VP/HĐQT*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA-CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Bút